



DANH SÁCH
KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 7 NĂM 2021
KHOI TIÊU HỌC

(Ban hành kèm theo Thông báo số 79/TB-HĐTDVC ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng cộng	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
1	Trương Thị Kim Thi	16/8/1993		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng	38/4 KP2, phường Phú Thuận, Quận 7	38/4 KP2, phường Phú Thuận, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	52		52	
2	Tổng Đỗ Quế Giang	27/10/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT		Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng	173, ấp Vĩnh Bình, xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An, Long An	173, ấp Vĩnh Bình, xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An, Long An	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
3	Trần Minh Bảo Châu	27/9/1990		Thạc sĩ, Cử nhân	Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Tiếng Anh; Tiếng Anh	Tiếng Nhật (Bảng điểm ĐH)	Ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng	5/12 Ưng Bình, Vỹ Dạ, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	83/10 đường số 6, KP4, phường Bình An, Thành phố Thủ Đức	Giáo viên tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	60,5		60,5	
4	Huỳnh Thị Tiên Quế	30/9/1983		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Tin học CB (bảng điểm ĐH)		Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu	183 ấp Bình Phước, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ	183 ấp Bình Phước, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	53,5		53,5	
5	Lưu Thị Dung	09/6/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh -TOEIC 640	Ứng dụng CNTT		Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu	Bình Dương, Gia Bình, Bắc Ninh	479/3 Nguyễn Văn Luông, P12, Quận 6	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	53,5		53,5	
6	Tô Minh Vũ		12/10/1999	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu	KA 38- Trần Xuân Soạn, KP3, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	10/1 Hẻm 2221 Huỳnh Tấn Phát, Tổ 15, KP7, TT Nhà Bè, huyện Nhà Bè.	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	

7	Phạm Thị Tuyết Lan	20/12/1998		Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh Trung A	Ứng dụng CNTTTCB	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu	1157 Huỳnh Tấn Phát, Kp3, phường Phú Thuận, Quận 7	1157 Huỳnh Tấn Phát, Kp3, phường Phú Thuận, Quận 7	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	92,5		92,5	
8	Quảng Thị Thúy Hồng	10/11/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	T.Anh (bảng điểm ĐH)	Ứng dụng trình độ A	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm	251 ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh An, Cần Giờ	1583/49 Phạm Thế Hiển phường 6, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	56		56	
9	Cao Thị Quyên	15/10/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	tiếng Anh (bảng điểm ĐH)	Ứng dụng CNTTTCB		Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm	Đội 10, thôn Tiên Lai, xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	237/140 Trần Văn Đang, phường 11, Quận 3	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	85		85	
10	Châu Thế Vắng		11/4/1991	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTTCB		Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm	28/9/62A Lương Văn Can, Phường 15, Quận 8	28/9/62A Lương Văn Can, Phường 15, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	80	5	85	Chúng nhân Đào tạo sĩ quan dự bị
11	Lê Dạ Trúc Phương	24/9/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	T.Anh (bảng điểm ĐH)	Ứng dụng CNTTTCB		Trường Tiểu học Lê Văn Tám	2/5 Ngô Văn Sở, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	73 Ông Ích Khiêm, Phường 10, Quận 11	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	82		82	
12	Hen Thị Cẩm Hương	09/8/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTTTCB		Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Xã An Thạch, Mỏ Cây Nam, Bến Tre	17E Phạm Thế Hiển, Phường 3, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	85		85	
13	Lê Thị Hồng Hiếu	04/9/1991		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng B		Trường Tiểu học Lê Văn Tám	8 đường số 4, KP3, phường Bình Thuận, Quận 7	8 đường số 4, KP3, phường Bình Thuận, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
14	Chung Thị Hằng	28/3/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTTTCB		Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Tổ 3, thôn 4, xã Đàng Hả, huyện Bù Đăng, Bình Phước	28 Lê Thị Chơ, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	Dân tộc Tày
15	Tô Hoài Ly	05/3/1988		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTTCB		Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	572, Nguyễn Thái Học, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	98/13/4, Dương Cát Lợi, Thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	82		82	
16	Nguyễn Thanh Thảo Vy	04/5/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh TOEIC 415	Ứng dụng CNTTTCB	CDNN hạng III	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	283/13 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	283/13 Huỳnh Tấn Phát, Tân Thuận Đông, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	67		67	
17	Trần Thị Thu Hoài	15/4/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh TOEIC 485	Ứng dụng CNTTTCB		Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	Thôn Mỹ Hòa, Đức Minh, Đắk Mil, Đắk Nông	Hẻm 116, đường 17, Lâm Văn Bền, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	59		59	

18	Phạm Thị Quỳnh	10/6/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng AnhTOEIC 465	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	Ấp 5, xã Hiệp Tùng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau	101 đường 37, Tân Quy, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	83		83	
19	Lý Thị Hồng Kim	08/9/1993		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	Thôn 11, Đắc DRông - CưJut, Đắc Nông	2347/9/2 Phạm Thế Hiển, phường 6, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
20	Hân Văn Tuyền		18/9/1986	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A	CDNN Hạng III,II	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	Xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau	Xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	85		85	
21	Phạm Phúc Thủy Trang	16/11/1993		Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	T.Hân (bảng điểm ĐH)	Ứng dụng trình độ B	Năng lực tiếng Anh đạt C1	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	803/44/9A Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, Quận 7	803/44/9A Huỳnh Tấn Phát, Phú Thuận, Quận 7	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	48		48	
22	Đinh Kim Duyên	02/10/1987		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	132/20D KP4, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	1697/69 Lê Văn Lương ấp 3 xã Nhơn Đức, Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	64		64	
23	Lê Thị Bích Trâm	12/11/1996		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTTCB	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	88/10/6 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	88/10/6 Huỳnh Tấn Phát, Tân Thuận Tây, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	64		64	
24	Phan Thị Kiều Quyên	10/02/1996		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	T.Anh (bảng điểm ĐH)	TH cơ bản (bảng điểm ĐH)		Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Lạc Tín, Lạc Tánh, Tánh Linh, Bình Thuận	161 Tân Mỹ, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	84		84	
25	Nguyễn Thị Kim Dung	06/6/1993		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB	Ứng dụng CNTT nâng cao; CDNN giáo viên TH hạng III	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	TDP Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	T7 The View Riviera Point, phường Tân Phú, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
26	Hoàng Ngọc Gia Hân	07/3/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Đạt chuẩn đầu ra ĐH	Ứng dụng CNTT trong dạy học		Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	92B/17/22A Tôn Thất Thuyết, phường 15, Quận 4	1454/16A Lê Văn Lương, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè	Giáo viên, nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	58		58	
27	Huỳnh Phạm Minh Châu	22/3/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	B58/11 Nguyễn Thân Hiển, phường 18, Quận 4	B58/11 Nguyễn Thân Hiển, P18, Quận 4	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	59,5		59,5	

28	Lâm Phi Yến	31/7/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	144/32 Nguyễn Khoái, phường 2, Quận 4	Số 5 đường 19, phường Tân Quy, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
29	Huỳnh Văn Vững	07/7/1994		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB +NC	CDNN hạng III; Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	08/13D đường Bàu Gốc, Ấp 3, xã Tân Kiến, huyện Bình Chánh	08/13D đường Bàu Gốc, Ấp 3, xã Tân Kiến, huyện Bình Chánh	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	83		83	
30	Nguyễn Hữu Thuận	28/10/1984		Thạc sĩ; Cử nhân	Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc; Sư phạm Âm nhạc	Tiếng anh đầu ra bậc cao học	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	1359 Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức	1359 Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức	Giáo viên dạy Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học hạng III	70		70	
31	Đỗ Trần Thảo Thi	10/02/1992		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Trường Tiểu học Kim Đồng	355/15 Lê Văn Lương, phường Tân Quy, Quận 7	355/15 Lê Văn Lương, Tân Quy, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	61		61	
32	Nguyễn Hoàng Dung	19/8/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTTCB	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Kim Đồng	219 Lê Văn Lương, KP2, Phường Tân Kiểng, Quận 7	219 Lê Văn Lương tổ 3 KP2, Tân Kiểng, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	79,5		79,5	
33	Dương Nguyễn Minh Thư	02/6/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTTCB	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Kim Đồng	1344 Huỳnh Tấn Phát, KP1, Phú Mỹ, Quận 7	1928/27/3 Huỳnh Tấn Phát, TT Nhà Bè, Nhà Bè.	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	68		68	
34	Lê Ngọc Ngân	21/9/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTTCB	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Kim Đồng	15/2A ấp 1, Phú Xuân, Nhà Bè	4A đường Phạm Thị Quy, Phú Xuân, Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
35	Nguyễn Vũ Kim Ngân	21/3/1982		Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Pháp B	Ứng dụng trình độ B	Bồi dưỡng NVSP; Ứng dụng CNTT trong dạy học	Trường Tiểu học Kim Đồng	566/137/53 Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, Quận Gò Vấp	566/137/53 Nguyễn Thái Sơn, Phường 5, Quận Gò Vấp	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	47,5		47,5	
36	Đỗ Thị Trang	18/11/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Phú Thuận	1087 tỉnh lộ 43 KP2 phường Bình Chiểu, TP Thủ Đức	1087 tỉnh lộ 43 KP2 phường Bình Chiểu, TP Thủ Đức	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	71,5		71,5	

37	Trương Thị Cẩm Tiên	23/1/1996		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB	Tin học ứng dụng B	Trường Tiểu học Phú Thuận	1627/3/5 Huỳnh Tấn Phát, KP3, phường Phú Mỹ, Quận 7	1627/3/5 Huỳnh Tấn Phát, KP3, phường Phú Mỹ, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	68		68	
38	Trần Hoàng Minh Trung		25/12/1998	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Phú Thuận	396/137/1 Nguyễn Tất Thành, P18, Quận 4	396/137/1 Nguyễn Tất Thành, P18, Quận 4	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	61	5	66	Dân tộc Hoa
39	Vương Ngọc Dương Hân	13/5/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Phú Thuận	172 Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	2144/3 Huỳnh Tấn Phát, Phú Xuân, Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III		5	56	Dân tộc Hoa
40	Võ Thị Chúc Phương	14/1/1994		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Phú Thuận	285A Ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè	285A Ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	74,5		74,5	
41	Nguyễn Thị Thủy Tiên	05/01/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Phú Thuận	64/3 tổ 3, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè	64/3 tổ 3, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	66,5		66,5	
42	Nguyễn Thị Yến	02/7/1990		Cử nhân	Sư phạm TDTT	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Phú Thuận	Ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Giáo viên giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
43	Lê Hoàng Anh Khoa		20/11/1991	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B1	Ứng dụng trình độ A	Chứng chỉ BD NVSP	Trường Tiểu học Phú Thuận	14/14B Lê Văn Lương, KP2, phường Tân Hưng, Quận 7	14/14B Lê Văn Lương, KP2, phường Tân Hưng, Quận 7	Giáo viên giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học hạng III	50		50	
44	Đoàn Minh Phong		01/02/1997	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Phú Thuận	13/2 Ấp Khu phố, xã Đại Điền, huyện Thạch Phú, tỉnh Bến Tre	13/2 Ấp Khu phố, xã Đại Điền, huyện Thạch Phú, tỉnh Bến Tre	Giáo viên giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học hạng III	69		69	
45	Phan Văn Trọng		10/02/1992	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Trường Tiểu học Tân Thuận Đông	Ấp Phước Cường, xã Hậu Thanh Tây, tỉnh Long An	Ấp Phước Cường xã Hậu Thanh Tây, tỉnh Long An	Giáo viên giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học hạng III	76		76	
46	Đinh Tấn Đạt		12/09/1998	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B2	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Tân Thuận Đông	Số 7 Trương Công Định, Phường 2, TP Tân An, Long An	398 Quốc lộ 62, Phường 6, TP Tân An, Long An	Giáo viên giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học hạng III	78		78	
47	Nguyễn Hoài Thanh		30/01/1996	Cử nhân	Huấn luyện Thể thao	(Bảng điểm ĐH)	(Bảng điểm ĐH)		Trường Tiểu học Tân Thuận Đông	Ấp Hòa Vinh 2, Thành Tân, Chợ Thành, Bình Phước	1428/22 Huỳnh Tấn Phát, KP1, phường Phú Mỹ, Quận 7	Giáo viên giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học hạng III	54		54	

48	Nguyễn Tương Vi	15/4/1996		Cử nhân	Huấn luyện Thể thao	(Bảng điểm ĐH)	(Bảng điểm ĐH)	Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP	Trường Tiểu học Tân Thuận Đông	Đạm Thủy Bắc, Đức Minh, Mô Đức, Quảng Ngãi	1428/22 Huỳnh Tấn Phát, KP1, phường Phú Mỹ, Quận 7	Giáo viên giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
49	Châu Trần Quang Long		16/6/1988	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Trường Tiểu học Tân Quý	28/9/62A, Lương Văn Can, Phường 15, Quận 8	28/9/62A, Lương Văn Can, Phường 15, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	70		70	
50	Phan Trần Yến Nhi	27/3/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Hẻm 2, tổ 8, KP4A, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	CC An Viên 1, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	60		60	
51	Bùi Thanh Thảo	13/12/1999		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	tiếng Anh (bảng điểm ĐH)	Tin học CB (bảng điểm ĐH)		Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Tân Lập 1, Tân Phước, Tiền Giang	8/2D hẻm 180 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	79		79	
52	Trịnh Thị Thu Hiền	17/9/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Phú Mỹ, Xuân Lập, Long Khánh, Đồng Nai	82/44 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, Bình Thạnh	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	56,5		56,5	
53	Nguyễn Phước Định Tiến		16/4/1991	Kỹ sư	Công nghệ thông tin	Tiếng Anh B		Chứng chỉ NVSP; CDNN Hạng III Trung cấp CT-HC	Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	40 Đường 47, KP5, phường Bình Thuận, Quận 7	40 Đường 47, KP5, phường Bình Thuận, Quận 7	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III	60		60	
54	Trần Thị Cẩm Nhung	03/01/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTTCB		Trường Tiểu học Tân Hưng	Ấp 2, Bình Hòa Nam, Đức Huệ, Long An	645/18/17 Trần Xuân Soạn, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
55	Nguyễn Thị Hoa	10/8/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTTCB+N C		Trường Tiểu học Tân Hưng	861/13A Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7	861/13A Trần Xuân Soạn, p. Tân Hưng, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng III	71		71	
56	Vũ Phương Thảo	12/4/1991		Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Pháp B	Ứng dụng CNTT trong dạy học		Trường Tiểu học Tân Hưng	Tổ 4, Ấp 1, Lạc An, Bắc Tân Uyên, Bình Dương	174/107/3 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 3, Quận 3	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	65,5		65,5	
57	Nguyễn Thị Thu Huyền	04/10/1994		Cử nhân	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Trung - A2	Ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP	Trường Tiểu học Tân Hưng	Tổ 2/24 Ô 1, Hải Hà II, Long Hải, Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	148/15 Nguyễn Lâm, Phường 3, Quận Bình Thạnh	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	
58	Trần Nguyễn Hồng Phúc	09/9/1974		Trung cấp	Kế Toán	Tiếng Anh A	Ứng dụng CNTTCB	Sơ cấp bậc 2 Văn thư - Lưu trữ	Trường Tiểu học Lê Anh Xuân	1135/50/7 Huỳnh Tấn Phát, KP3, phường Phú Thuận, Quận 7	1135/50/7 Huỳnh Tấn Phát, KP3, phường Phú Thuận, Quận 7	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	52,5		52,5	

59	Trương Thị Kim Thoa	07/4/1976		Cao đẳng	Kế Toán	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Trường Tiểu học Lê Anh Xuân	60 KP2, đường số 7, phường Tân Kiểng, Quận 7	60 KP2, đường số 7 phường Tân Kiểng, Quận 7	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	Vắng	Vắng	Vắng	
60	Đinh Thu Anh	28/9/1998		Cao đẳng	Kế Toán	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Trường Tiểu học Lê Anh Xuân	296/49 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	1897/17/27A Huỳnh Tấn Phát, xã Phú Xuân, Nhà Bè	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	88,5		88,5	
61	Hà Thị Huyền Trang	05/10/1982		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	tiếng Anh (bằng điểm ĐH)	Trung cấp		Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định	33/11b Đường số 1, tổ 20, KP3, phường Bình Thuận, Quận 7	33/11b Đường số 1, tổ 20, KP3, phường Bình Thuận, Quận 7	Giáo viên nhiều môn (Phụ trách công tác phổ cập GD)	Giáo viên Tiểu học hạng III	Vắng	Vắng	Vắng	Con thương binh; Dân tộc Hoa

Tổng cộng danh sách gồm: 61 (Sáu mươi một) người./

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỦ CHẾ 



DANH SÁCH
KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 7 NĂM 2021
KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ - TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Ban hành kèm theo Thông báo số 496 TB-HDTCVC ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
1	Trần Ngọc Quỳnh Trân	08/7/1995		Thạc sĩ; Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng trình độ B		5/8 Hà Nội, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	741 Đoàn Văn Bơ, phường 18, Quận 4	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn Vật lý	Giáo viên THCS Hạng III	43,5		43,5	
2	Trương Vy Nhã	09/9/1995		Cử nhân Thạc sĩ	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT		549/SA Hùng Vương, Khóm 2, P1, TP Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	351/5/2 Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn Vật Lý	Giáo viên THCS Hạng III	58,5		58,5	
3	Lê Kim Thủy	02/5/1994		Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng A		Ấp Bửu Đông, xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu	38/41A Mậu Thân, Ninh Kiều, phường An Hòa, thành phố Cần Thơ	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn Vật lý	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
4	Nguyễn Thị Lê Uyên	19/5/1993		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng B		Số 3, tổ 8, ấp Tân Bình, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	Số 3, tổ 8, ấp Tân Bình, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
5	Nguyễn Thị Bảo Anh	16/5/1996		Cử nhân Thạc sĩ	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT		Đức Bình, Tân Linh, Bình Thuận	203 quốc lộ 55, thôn 3, Đức Bình, Tân Linh, Bình Thuận	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	61		61	
6	Nguyễn Huỳnh Đức Huy		24/9/1998	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	49/11B Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3	49/11B Trần Văn Đang, Phường 9, Quận 3	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	42		42	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
7	Lương Tấn Lộc		21/12/1999	Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	392/12C tổ 9 Kp3 Trần Xuân Soạn, Tân Hưng, Quận 7	392/12C tổ 9 Kp3 Trần Xuân Soạn, Tân Hưng, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn Sinh	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		Dân tộc Hoa
8	Võ Thị Anh Thư	26/9/1995		Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh C	Ứng dụng CNTT		66 Ấp 5, xã Phước Vân, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	66 Ấp 5, xã Phước Vân, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn GDCD	Giáo viên THCS Hạng III	47,5		47,5	
9	Bùi Thị Bảo Trân	28/11/1999		Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT		KP11 phường Phú Thúy, TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	458/60/9 Huỳnh Tấn Phát, phường Bình Thuận, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn GDCD	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
10	Nguyễn Nữ Ngọc Trâm	31/01/1985		Cử nhân Thạc sĩ	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Pháp B1	Ứng dụng CNTT	Năng lực NN B2 BCCDN Hạng I	Phường Phú Mỹ, Quận 7	Phòng 2C, 112 CC Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Thị Thập	Giáo viên môn tiếng Anh	Giáo viên THCS Hạng III	84,5		84,5	
11	Đỗ Trần Hoài Phương	16/8/1996		Cử nhân	Sư phạm Toán học	TOEIC 750	Ứng dụng CNTT		496 Huỳnh Tấn Phát, phường Bình Thuận, Quận 7	496 Huỳnh Tấn Phát, phường Bình Thuận, Quận 7	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	35		35	
12	Nguyễn Thiện Minh		20/12/1998	Cử nhân	Sư phạm Toán học	TOEIC 860	Ứng dụng CNTT		8/80A Lê Hoàng Phái, phường 17, quận Gò Vấp	8/80A Lê Hoàng Phái, phường 17, quận Gò Vấp	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
13	Lê Minh Đại		30/3/1994	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	Ứng dụng CNTT	Năng lực NN C	Thôn Bao La, Dức Nhuận, xã Quảng Phú, huyện Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	Số 48 đường Tân Thuận Tây, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn tiếng Anh	Giáo viên THCS Hạng III	90,5		90,5	
14	Nguyễn Trần Đăng Khoa		17/11/1997	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Pháp B	Ứng dụng CNTT	IELTS C1	4F đường số 1 KP2, phường Phú Mỹ, Quận 7	4F đường số 1 KP2, phường Phú Mỹ, Quận 7	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn tiếng Anh	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
15	Bùi Thụy Thanh Bình	30/4/1999		Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	1886/78/14 KP6, Thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè	314/77/17A Âu Dương Lân, phường 3, Quận 8	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn Vật Lý	Giáo viên THCS Hạng III	63,5		63,5	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
16	Lê Thị Vân	10/10/1996		Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Thôn 6, Hòa Ninh, Di Linh, Lâm Đồng	457/29 Huỳnh Tấn Phát, Quận 7	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn Vật Lý	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
17	Hồ Thị Thanh Sang	20/7/1993		Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng A		Thôn 3, xã Đức Bình, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận	253 Hai Bà Trưng, p. Võ Thị Sáu, Quận 3	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn Vật Lý	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
18	Nguyễn Ngân Long		04/5/1999	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	A1/19 Ấp 1, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh	A1/19 Ấp 1, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn Vật Lý	Giáo viên THCS Hạng III	40		40	
19	Huỳnh Ngọc Duyên	09/02/1996		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		418 xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, Kiên Giang	73 KDC 13C xã Phong Phú, huyện Bình Chánh	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	Giáo viên môn Ngữ Văn	Giáo viên THCS Hạng III	66	5	71	Dẫn tộc Hoa
20	Trần Thị Cẩm Vân	05/6/1996		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Ấp 2, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Số 18 đường số 17 KP1 Linh Đông, TP Thủ Đức	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	5	5	10	Con thương binh
21	Nguyễn Ngọc Thu Ngân	12/11/1992		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng trình độ B		Số 4 tổ 2, ấp Gò Lức, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, Tiền Giang	95/52/28 Lê Văn Lương, phường Tân Kiểng, Quận 7	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	34		34	
22	Văn Thị Việt Thanh	17/9/1998		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, TX Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.	68 Tô Hiến Thành, KP Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, TX Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	59		59	
23	La Việt Thy	25/02/1994		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng A		34/2 tổ 2, đường Nguyễn Văn Nhung, s/p Phước Hạnh A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, TP Vĩnh Long	34/2 tổ 2, đường Nguyễn Văn Nhung, s/p Phước Hạnh A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, TP Vĩnh Long	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
24	Nguyễn Ngọc Ánh	04/9/1997		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT		Xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	801/47 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
25	Vũ Thị Mỹ Hạnh	22/5/1998		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT		Tổ dân phố 5, Tân Thành, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	31 đường số 8, An Phú Quận 2	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
26	Nguyễn Lâm Thành Lộc		29/11/1994	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Thị trấn Nàng Mau, Vị Thủy, Hậu Giang	1979/23/86 Tổ 14, KP4, Huỳnh Tấn Phát, Nhà Bè	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
27	Nuyễn Thị Ngọc Nữ	22/10/1997		Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	213 ấp Mỹ Quý, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	115 Phạm Thế Hiển, phường 2, Quận 8	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn GDCD	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
28	Phạm Duy Thanh		12/01/1997	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Kết quả thi Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		793 Ấp 6, thị trấn Giồng Trôm, Bến Tre	A53 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Thuận, Quận 7	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên dạy Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
29	Hồ Minh Đức		10/12/1995	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT	Giấy xác nhận nghiệp vụ	216/1/14 KP2 thị trấn Cần Giuộc, tỉnh Long An	216/1/14 KP2 thị trấn Cần Giuộc, tỉnh Long An	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên dạy Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
30	Đặng Thanh Vang		08/7/1996	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	(Bảng điểm DH)	Trung cấp chính trị - Hành chính	123/12 Bông Sao, phường 5, Quận 8	287 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên dạy Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	70,5		70,5	
31	Nguyễn Văn Thịnh		13/4/1996	Cử nhân	Huấn luyện Thể thao	(Bảng điểm DH)	(Bảng điểm DH)	Chứng chỉ NVSP	KP Phước Hậu 1, P9, TP Tuy Hòa, Phú Yên	KP Phước Hậu 1, P9, TP Tuy Hòa, Phú Yên	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên dạy Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
32	Nguyễn Thị Ngọc Hà	10/9/1994		Cử nhân	Sư phạm Âm nhạc		Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Thôn Phú Thuận, xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận	Số 16 đường 02, phường Tân Quy, Quận 7	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên môn Âm nhạc	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
33	Cao Xuân Nhật Phương	14/3/1993		Trung cấp	Văn thư lưu trữ		Ứng dụng CNTT		18/24E Trần Quang Diệu, phường 14, Quận 3	18/24E Trần Quang Diệu, phường 14, Quận 3	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên Trung cấp	60		60	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
34	Vũ Thị Thủy Dung	27/5/1990		Cử nhân	Luật	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng B	CC QTVP và CTVT-LT Trung cấp CT-HC	118/41 Bùi Văn Ba, KP2, p.Tân Thuận Đông, Quận 7	118/41 Bùi Văn Ba, KP2, p.Tân Thuận Đông, Quận 7	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên Trung cấp	Vắng	Vắng		
35	Nguyễn Thị Mai Nhung	23/01/1977		Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Trung A	Ứng dụng văn phòng		B3.18 KCH Ehomes Nam Sài Gòn, ấp 3, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh	B3.18 KCH Ehomes Nam Sài Gòn, ấp 3, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn tiếng Anh	Giáo viên THCS Hạng III	58	5	63	Con thương binh
36	Bùi Thị Sương	02/7/1996		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	tiếng Anh (bằng điểm ĐH)	Ứng dụng CNTT		Tổ 2 thôn Xuân Thái, Bình Định Bắc, Quảng Nam	10C cư xá Phú Thọ Hòa, phường 5 Quận 11	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	55		55	
37	Huỳnh Phúc Tài		09/10/1996	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh C	Ứng dụng CNTT		298A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	298A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	56		56	
38	Trần Thị Bích Hào	06/5/1999		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bắc 3	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Xã Phô Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	Chung cư Sunrise Riverside, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	29		29	
39	Vũ Bảo Hưng Phước Đào	25/6/1995		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bắc 4	Tin học ứng dụng A	Ứng dụng CNTT trong dạy học	432A/16/21 Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8	432A/16/21 Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	60		60	
40	Nguyễn Thị Thêu	06/9/1994		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bắc 2	Ứng dụng CNTT		5b, xã Vũ Trung, huyện Kiên Xương, tỉnh Thái Bình	M2-19-22 CC Jamona City, 772 đường Đào Trí, phường Phú Thuận, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	61		61	
41	Ninh Văn Hùng		04/02/1987	Cử nhân	Toán học	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng A	Chứng chỉ NVSP	M1-18-20 CC Jamona, KDC bắc rạch Bà Bướm, p. Phú Thuận, Q7	M1-18-20 CC Jamona, KDC bắc rạch Bà Bướm, p. Phú Thuận, Q7	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
42	Nguyễn Thị Thủy Vân	30/10/1992		Cử nhân	Sư phạm Toán học	tiếng Anh (bằng điểm ĐH)	Tin học CB (bằng điểm ĐH)		tổ 3, KP Lấp Vnh, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận	100/40/18A Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình Thạnh	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	46		46	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
43	Lê Thanh Thao		16/8/1994	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng A	Ứng dụng CNTT trong dạy học	C4/23 Ấp 3, xã Quy Đức, huyện Bình Chánh	C4/23 Ấp 3, xã Quy Đức, huyện Bình Chánh	Trường THCS Nguyễn Hiền	Giáo viên môn Lịch sử	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
44	Nguyễn Phạm Thùy Trang	02/11/1999		Cử nhân	Sư phạm Toán học	tiếng Anh (bằng điểm DH)	Ứng dụng CNTT		Xóm 5 Quảng Nghiệp, Phước Hưng, Tuy Phước, Bình Định	132 Hà Huy Tập, phường Tân Phong, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	57,5		57,5	
45	Lê Đức Đạt		04/3/1996	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		25A Phan Huy Thục, phường Tân Kiểng, Quận 7	25A Phan Huy Thục, phường Tân Kiểng, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	46		46	
46	Nguyễn Văn Minh		21/5/1989	Thạc sĩ Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Tin học ứng dụng A		157/16 Lý Thái Tổ, Mỹ Long, TP Long Xuyên, An Giang	888 Đoàn Văn Bơ, phường 18, Quận 4	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	55		55	
47	Phạm Thị Nga	26/02/1999		Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	Xóm 6, xã Nam Kim, huyện Nam Đàn, Nghệ An	38/22 Phan Văn Trị, Phường 2, Quận 5	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Giáo viên môn Vật lý	Giáo viên THCS Hạng III	56		56	
48	Đoàn Thị Thu Trang	23/4/1998		Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT	Cử nhân Vật Lý học	51C/12B Lê Văn Lương, KP2, phường Tân Kiểng, Quận 7	1029A Lê Văn Lương, Ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè.	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Giáo viên môn Vật lý	Giáo viên THCS Hạng III	71,5		71,5	
49	Nguyễn Lê Ngọc Đức		23/12/1996	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	IELTS B1	Ứng dụng CNTT		52 VÂN CỎI, phường 7, Quận Tân Bình	H406 Hưng Vương 1, Nguyễn Văn Linh, p.Tân Phong, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Giáo viên môn Vật Lý	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
50	Nguyễn Diệu Linh	10/8/1999		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT		53 Nguyễn Thượng Hiền, Tân An, Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	5B Phở Quang, phường 2, quận Tân Bình	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Giáo viên môn Ngữ Văn	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
51	Lê Thị Thủy Ngân	01/3/1994		Trung cấp	Văn thư lưu trữ	Tiếng Anh A1	Tin học ứng dụng B		Bình Hòa, Tân Lân, Cần Đức, Long An	30/7/23 Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên Trung cấp	70		70	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
52	Huỳnh Hồng Hạnh	19/11/1991		Trung cấp	Văn thư lưu trữ	TOEIC Bậc I	Ứng dụng CNTT		77/50/15C Chuyên dùng 9, phường Phú Mỹ, Quận 7	77/50/15C Chuyên dùng 9, phường Phú Mỹ, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên Trung cấp	Vắng	Vắng		
53	Phạm Thị Phương Dung	01/10/1979		Trung cấp	Văn thư lưu trữ	Tiếng Anh B1			90 Phan Huy Thúc KP2 phường Tân Kiểng, Quận 7	1549/16 Huỳnh Tấn Phát, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên Trung cấp	71		71	
54	Châu Thị Hồng Thắm	20/5/1991		Cử nhân	Lưu trữ học	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng A		70 Lý Phục Man, phường Bình Thuận, Quận 7	70 Lý Phục Man, phường Bình Thuận, Quận 7	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên Trung cấp	60,5		60,5	
55	Nguyễn Thành Tâm		08/12/1998	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		84/4 Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè	515, Ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè	Trường THCS Hoàng Quốc Việt	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	60		60	
56	Trương Quốc Ân		30/01/1997	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT		115/27 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	115/27 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1	Trường THCS Hoàng Quốc Việt	Giáo viên môn Toán	Giáo viên THCS Hạng III	55,5		55,5	
57	Thềm Ngọc Sơn Tuyền	29/5/1998		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 4 (Kết quả NN đầu ra ĐH)	Ứng dụng CNTT	Ứng dụng CNTT trong dạy học	1/12 Đường số 9, Tân Kiểng, Quận 7	1/12 Đường số 9, Tân Kiểng, Quận 7	Trường THCS Hoàng Quốc Việt	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	13,5		13,5	
58	Phạm Thị Kim Tuyền	30/9/1995		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh C	Tin học ứng dụng B		Thôn Tân Thành, xã Hành Nhân, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.	61-63 đường số 1, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức	Trường THCS Hoàng Quốc Việt	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
59	Phạm Thị Lan Phương	25/11/1997		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Đại Hữu, Cát Nhơn, Phú Cát, Bình Định	Đại Hữu, Cát Nhơn, Phú Cát, Bình Định	Trường THCS Hoàng Quốc Việt	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	68,5		68,5	
60	Nguyễn Quốc Thịnh		05/10/1998	Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		68/3B Huỳnh Tấn Phát, Phú Mỹ, Quận 7	1422/59/7A Huỳnh Tấn Phát, Phú Mỹ, Quận 7	Trường THCS Hoàng Quốc Việt	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Giáo viên THCS Hạng III	53,5		53,5	
61	Võ Anh Dương		17/08/1994	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng trình độ B		Thôn 2, xã EaSar, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk	B05.20 CC Saigon Intel, KDC 13E, ấp 5, xã Phong Phú, Bình Chánh	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	76,5		76,5	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
62	Nguyễn Thị Ngọc Thu	18/02/1998		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT/TCB		11 Bình Trường, Bình Khánh, Cần Giờ	11 Bình Trường, Bình Khánh, Cần Giờ	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	Vắng	Vắng		
63	Trương Thị Hồng Khang	30/9/1986		Thạc sĩ; Cử nhân	#NAME?	Tiếng Anh B1	Tin học ứng dụng A		37 Lý Nam Đế, khóm 4, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, Cà Mau	271/44/8 Lê Văn Lương, phường Tân Quy, Quận 7	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THPT Hạng III	70		70	
64	Nguyễn Thị Cẩm Vân	19/4/1997		Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	tiếng Anh (bảng điểm ĐH)	Tin học ứng dụng A		Ấp 2/5 xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Ấp 2/5 xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	Giáo viên môn Lịch sử	Giáo viên THCS Hạng III	35		35	
65	Huỳnh Kim Muội	30/11/1998		Cử nhân	Sư phạm Địa Lý	tiếng Anh (bảng điểm ĐH)	Ứng dụng CNTT/TCB		Ấp Tàu Hơi B, xã Thanh Trì, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang	1102 Huỳnh Tấn Phát, p. Tân Phú, Quận 7	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	Giáo viên môn Địa lý	Giáo viên THCS Hạng III	55		55	
66	Lê Thị Ngọc Quyên	03/11/1994		Cử nhân	Lưu trữ và quản trị văn phòng	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT/TCB		2759/12 ấp 6 Phú Xuân, Nhà Bè	2759/12 ấp 6 Phú Xuân, Nhà Bè	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên Trung cấp	Vắng	Vắng		
67	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	22/5/1988		Cao đẳng	Văn hóa du lịch	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng A	CC QTVP và CTVT-LT	2549/37 Phạm Thế Hiển, phường 7, Quận 8	2549/37 Phạm Thế Hiển, phường 7, Quận 8	Trường THCS Phạm Hữu Lầu	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên Trung cấp	70		70	
68	Hùng Thủy Chi	06/10/1997		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	Tin học ứng dụng B		160/1A Dê Thám, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1	160/1A Dê Thám, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THPT Hạng III	Vắng	Vắng		Dân tộc Hoa
69	Nguyễn Duy Lợi		30/9/1995	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT/TCB		20/14 Khu Mây Nước, phường Phước Tân, Thành phố Nha Trang	39/4/9 Huỳnh Văn Bánh, phường 17, Quận Phú Nhuận	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THPT Hạng III	Vắng	Vắng		
70	Hoàng Ngọc Thành		30/9/1992	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT/TCB		TDP Khánh Mỹ, Thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	249 Phố Trách, Phong Điền, Thừa Thiên Huế	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THPT Hạng III	Vắng	Vắng		
71	Hồ Thị Xuân Giang	30/01/1991		Cử nhân	Sư phạm Hóa học		Ứng dụng CNTT/TCB	Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP	1169 ấp 1, Phú Lập, T6an PHÚ, Đồng Nai	83/43/39 Phạm Văn Bạch, phường 15, Quận Tân Bình	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Hóa	Giáo viên THPT Hạng III	66		66	
72	Đoàn Nguyễn Phương Thảo	04/9/1991		Thạc sĩ; Cử nhân	Văn học VN; Ngữ văn	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT/TCB	Chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP	TTA6-5B, chung cư Lê Thành, đường Hồ Văn Long, phường Tân Tạo, quận Bình Tân	TTA6-5B, chung cư Lê Thành, đường Hồ Văn Long, phường Tân Tạo, quận Bình Tân	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Ngữ văn	Giáo viên THPT Hạng III	61,5		61,5	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chỗ ở hiện nay	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển		Điểm phỏng vấn	Điểm đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
		Nữ	Nam									Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp				
73	Nguyễn Lê Thủy Dương	26/11/1999		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		236/18/33/2 Khu 12, đường Nguyễn Văn Tiếc, phường Phú Cường, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	480/35 Lạc Long Quân, phường 5, Quận 11	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Ngữ văn	Giáo viên THPT hạng III	Vắng	Vắng		
74	Nguyễn Thị Mỹ Linh	02/3/1982		Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B1	Tin học A		Tô 8, Hà Lam, Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	1041/62/160/6/31b Trần Xuân Soan, khu phố 5, phường Tân Hưng, Quận 7	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Lịch sử	Giáo viên THPT hạng III	56		56	
75	Nguyễn Thành Trung		03/12/1999	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Tiếng Anh Bậc 3	Ứng dụng CNTT	UDCNTT trong dạy học	236/8 hẻm 236, hương lộ 7, ấp 5, xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	236/8 hẻm 236, hương lộ 7, ấp 5, xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Địa lý	Giáo viên THPT hạng III	Vắng	Vắng		
76	Lê Văn Phú		05/7/1985	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng B		84/48/20 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú	84/48/20 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên môn Địa lý	Giáo viên THPT hạng III	71	5	76	Con thương binh
77	Lê Hoàng Thanh Trúc		21/6/1989	Trung cấp	Công nghệ ô tô	Tiếng Anh B	Tin học ứng dụng B		154/55/26/19A Âu Dương Lân, phường 3, Quận 8	154/55/26/19A Âu Dương Lân, phường 3, Quận 8	Trung tâm GDNN-GDTX	Giáo viên dạy ô tô, xe gắn máy	Giáo viên GDNN hạng IV	95		95	
78	Nguyễn Đức Nhân		04/9/1977	Cử nhân	Công tác xã hội	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		86 đường 51, phường Tân Quy, Quận 7	64/14/4 Đào Tông Nguyên, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè	Trung tâm GDNN-GDTX	Nhân viên Đào tạo nghề hướng nghiệp	Nhân viên	59,5		59,5	
79	Trần Thành Nhân		03/12/1989	Cử nhân	Luật	Tiếng Anh C	Ứng dụng CNTT		224/2A Bến Vân Đồn, phường 5, Quận 4	185 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, Quận 7	Trung tâm GDNN-GDTX	Nhân viên Giáo vụ	Nhân viên	55,5		55,5	
80	Lê Thị Thanh Thủy	19/10/1980		Cử nhân	Luật	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT	Chứng chỉ sơ cấp văn thư lưu trữ	50 đường 39, phường Tân Quy, Quận 7	50 đường 39, phường Tân Quy, Quận 7	Trung tâm GDNN-GDTX	Văn thư lưu trữ	Văn thư viên	56		56	

Tổng cộng danh sách gồm: 80 (Tám mươi) người./

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

(Chữ ký)

